

Số: 50 /2019/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 27 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về phân cấp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 217/TTr-SVHTTDL ngày 26 tháng 11 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 12 năm 2019 và thay thế Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Ban quản lý các Khu di tích lịch sử cách mạng miền Nam, Ban quản lý khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *thư*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh,
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TQVN tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các phòng, Ban, Trung tâm;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH, HĐND&UBND tỉnh.M.Nhật

25

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KS CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc



QUY ĐỊNH

**Về phân cấp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa
và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 50/2019/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh).*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng và chưa được xếp hạng trong Danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh; các tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Chương II

QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH

Điều 3. Nguyên tắc quản lý nhà nước về di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thống nhất quản lý nhà nước đối với di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh. Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện việc quản lý nhà nước về di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố có trách nhiệm quản lý nhà nước về di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn theo sự phân cấp của UBND tỉnh.

3. Các Sở, ngành, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện quản lý nhà nước về di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh”.

Điều 4. Phân cấp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích

1. Ban quản lý các Khu di tích Cách mạng miền Nam tại Tây Ninh có trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích sau:

a) Di tích quốc gia đặc biệt: Di tích Căn cứ Trung ương Cục miền Nam (bao gồm cả Căn cứ Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam và Căn cứ Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam).

b) Di tích cấp quốc gia, gồm:

Di tích Căn cứ Tỉnh ủy Tây Ninh tại Bời Lời.

Di tích Địa điểm Ban kiểm tra Trung ương Cục miền Nam thời kỳ 1969-1975.

Di tích Căn cứ Ban Tổ chức Trung ương Cục miền Nam.

Di tích Địa điểm Căn cứ Đảng ủy Dân Chính Đảng Trung ương Cục Miền Nam.

Di tích Địa điểm chiến thắng Tua Hai.

c) Di tích cấp tỉnh, gồm:

Di tích Khu lưu niệm Trường Sĩ quan Lục quân 2.

Di tích Căn cứ Ban Hoa vận Trung ương Cục miền Nam.

2. Công an tỉnh Tây Ninh có trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích quốc gia:

a) Di tích cấp quốc gia: Di tích căn cứ Ban An ninh miền.

b) Di tích cấp tỉnh: Di tích Căn cứ Bàu Rong (Ban An ninh Tây Ninh).

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích theo Danh mục kèm theo quy định này.

4. Ban quản lý Khu du lịch quốc gia núi Bà Đen có trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích quốc gia: Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh núi Bà Đen.

Chương III

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CẤP QUẢN LÝ VỀ DI TÍCH

Điều 5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Ban hành các văn bản chỉ đạo đối với công tác quản lý di tích trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về di tích.

c) Chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di tích; khen thưởng và xử lý vi phạm về di tích.

2. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di tích, thực hiện quy định về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

a) Lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh.

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho các Ban quản lý di tích của địa phương và các ngành.

c) Thẩm định các quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đã được giao cho các huyện, thành phố quản lý.

d) Phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cắm mốc địa giới các khu vực bảo vệ di tích.

e) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về di tích, về nếp sống văn hóa tại các di tích, bảo vệ, bảo quản, tu bổ và phát huy giá trị di tích.

f) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về di tích; quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học; bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên môn về di tích.

g) Thẩm định các dự án cải tạo xây dựng công trình nằm ngoài di tích có ảnh hưởng xấu đến di tích.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 6. Trách nhiệm của các sở, ngành có liên quan

1. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập các Ban Quản lý di tích, về chế độ hợp đồng lao động người bảo vệ trông coi di tích;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của nhà nước về hoạt động tôn giáo tại các di tích;

c) Cử đại diện cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về tôn giáo tham gia Ban Quản lý các di tích lịch sử - văn hóa thuộc loại hình tôn giáo đã được xếp hạng theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính thẩm định và bố trí vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy các giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh theo quy định.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành liên quan lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đảm bảo yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di tích; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho di tích.

5. Sở Xây dựng

Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan cho ý kiến đối với các dự án bảo tồn, tôn tạo công trình di tích cấp tỉnh.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức giáo dục về bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; đưa việc học tập, tham quan, nghiên cứu di tích vào chương trình giáo dục ngoại khóa hàng năm của các cấp học, trường học.

b) Tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên, học sinh đi tham quan, dã ngoại tìm hiểu thực tế tại các di tích trên địa bàn tỉnh nhằm tuyên truyền giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ.

7. Ban quản lý các Khu di tích Cách mạng miền Nam.

a) Chịu trách nhiệm phối hợp với các ngành chủ quản của các di tích được giao quản lý theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

b) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn về chuyên môn cho các ngành, đồng thời khi có điều kiện nâng cấp lên và lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích đối với các bia và nhà bia chưa được xếp hạng trong hệ thống Căn cứ Trung ương Cục miền Nam theo đúng quy định.

8. Ban quản lý Khu du lịch quốc gia núi Bà Đen.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tại Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc quản lý, bảo vệ di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh núi Bà Đen theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

Điều 7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Căn cứ quy định này, hàng năm xây dựng kế hoạch và lập dự án tu bổ, tôn tạo di tích theo Luật Di sản văn hóa, Luật Xây dựng và các quy định hiện hành của nhà nước bằng nguồn vốn ngân sách của huyện, thành phố và nguồn vốn xã hội hóa.

2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, tăng cường công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích trong phạm vi địa phương;

3. Tổ chức phòng ngừa, ngăn chặn, bảo vệ và xử lý các vi phạm di tích theo thẩm quyền và quy định của nhà nước; báo cáo, đề xuất và đề nghị cơ quan có thẩm quyền trong việc xếp hạng di tích;

4. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin, các phòng, ban chuyên môn liên quan thuộc huyện phối hợp quản lý di tích trên địa bàn, tiếp nhận những khai báo về di sản văn hoá. Kiến nghị việc xếp hạng di tích, phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời mọi hành vi làm ảnh hưởng tới sự an toàn của di tích; thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về di sản văn hóa; thường xuyên kiểm tra định kỳ và báo cáo lên cấp trên về tình hình hoạt động và hiện trạng các di tích;

5. Thành lập Ban quản lý di tích (hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm) trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với các di tích quốc gia và di tích cấp tỉnh có tính chất quan trọng.

Điều 8. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm quản lý trực tiếp các di tích trên địa bàn theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện; quyết định thành lập Ban Quản lý di tích cấp xã để quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn. Trực tiếp giải quyết các vấn đề nảy sinh tại di các di tích trên địa bàn, nếu vượt quá thẩm quyền phải báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để xem xét giải quyết.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di tích tại địa phương.

3. Tổ chức bảo vệ và phát huy giá trị di tích tại địa phương, tùy tình hình thực tế xem xét hỗ trợ kinh phí cho tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý, bảo vệ, trông coi di tích. Khuyến khích, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp, tài trợ cho các hoạt động bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích.

4. Tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến di tích theo thẩm quyền; có biện pháp ngăn ngừa và xử lý các hành vi vi phạm đến di tích; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và đề xuất biện pháp giải quyết khi phát hiện di tích bị xuống cấp hoặc bị xâm hại”.

Điều 9. Ban Quản lý di tích cấp xã

1. Quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích được giao quản lý theo quy định.

2. Chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ, phòng ngừa, ngăn chặn và kịp thời thông báo cho cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp hoặc cơ quan có thẩm quyền về văn hoá, thể thao và du lịch các hành vi vi phạm đến di tích, các nguy cơ ảnh hưởng đến sự an toàn của di tích và cảnh quan môi trường của di tích.

3. Chịu trách nhiệm trực tiếp khi để xảy ra vi phạm pháp luật tại di tích như: Lấn chiếm đất di tích; bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích khi chưa có ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; di dời, bỏ sung tài liệu, hiện vật vào di tích khi chưa có thỏa thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; làm mất, thất lạc di vật, cổ vật tại di tích, hoạt động mê tín dị đoan tại di tích và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến di tích.

4. Gắn biển chỉ dẫn vào di tích; tham mưu xây dựng nội quy, lời giới thiệu về di tích; xây dựng quy chế hoạt động, quy chế chi tiêu nội bộ của Ban quản lý di tích. Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham quan, nghiên cứu, học tập và tổ chức các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo hợp pháp tại di tích theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức các hoạt động dịch vụ tại di tích được giao quản lý phù hợp với quy định hiện hành và triển khai thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường tại các di tích thuộc thẩm quyền quản lý. Tổ chức quản lý nguồn thu hợp pháp tại di tích (bằng tiền và hiện vật) và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã.

Chương IV

QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 10. Trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ của chủ sở hữu di tích hoặc tổ chức, cá nhân được giao trực tiếp quản lý di tích

1. Phối hợp với các ngành chức năng khoanh vùng, cắm mốc các di tích theo quy hoạch đã được phê duyệt.

2. Bảo vệ, gìn giữ và phát huy giá trị di tích, xây dựng và gắn biển hướng dẫn, nội quy bảo vệ di tích ở vị trí thích hợp. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời những hành vi xâm hại đến di tích.

3. Thực hiện nếp sống văn hóa tại nơi tổ chức lễ hội, di tích; giữ gìn vệ sinh môi trường; đảm bảo an toàn và phòng, chống cháy nổ tại di tích.

4. Không được lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích để trục lợi cá nhân, hoạt động mê tín dị đoan hoặc thực hiện những hành vi khác trái pháp luật, trái với thuần phong mỹ tục, nếp sống văn hóa của dân tộc.

5. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham quan, du lịch, nghiên cứu về di tích.

6. Thực hiện trách nhiệm, các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

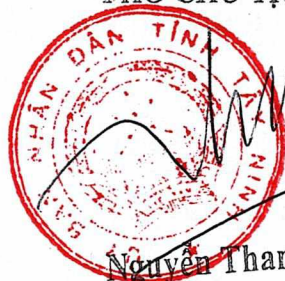
1. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý các di tích trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh các huyện, thành phố, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm phối hợp, quản lý tốt các di tích thuộc quyền quản lý theo quy định tại Quyết định này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh đề nghị phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

th

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc

DANH MỤC

Di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý.

(Kèm theo Quyết định số 50/2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

1. Ủy ban nhân dân thành phố Tây Ninh trực tiếp quản lý 13 di tích

a) Di tích quốc gia: 02

- Di tích Đình Hiệp Ninh.

- Di tích Đình Thái Bình.

b) Di tích cấp tỉnh: 11

- Di tích Cơ sở Tỉnh ủy Tây Ninh.

- Di tích Nhà lưu niệm Cơ sở Tỉnh ủy Tây Ninh.

- Di tích Đền thờ Đức thánh Trần Hưng Đạo.

- Di tích Khu chứng tích Cầu Quan.

- Di tích Miếu Quan Thánh Đế Quân.

- Di tích Chùa Khmer Khedol.

- Di tích Thiên Hậu Miếu.

- Di tích Chùa Phước Lâm.

- Di tích Khám đường Tây Ninh.

- Di tích Căn cứ biệt động thị xã Tây Ninh.

- Di tích nhà cổ Đốc Phủ Sứ - Nguyễn Văn Kiên

2. Ủy ban nhân dân huyện Hòa Thành trực tiếp quản lý 05 di tích

a) Di tích quốc gia: 01

Di tích Đình Long Thành.

b) Di tích cấp tỉnh: 04

- Di tích Ngôi mộ cụ Trần Văn Thiện.

- Di tích Căn cứ Huyện ủy Toà Thánh.

- Di tích Đình Trường Đông.

- Di tích Đình Trường Tây.

3. Ủy ban nhân dân huyện Gò Dầu trực tiếp quản lý 08 di tích

a) Di tích quốc gia: 01

Di tích Căn cứ Lõm vùng ruột Gò Dầu.

b) Di tích cấp tỉnh: 07

- Di tích Thành bảo Cẩm Giang và đền thờ Huỳnh Công Thắng.
- Di tích Gò chùa Cao Sơn.
- Di tích Đình Trung (Đình Cẩm Long);
- Di tích Đình Phước Trạch.
- Di tích Lăng mộ Quan Đại thần Huỳnh Công Thắng.
- Di tích Đình Thanh Phước.
- Di tích Đình Cẩm An.

4. Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bàng trực tiếp quản lý 19 di tích

a) Di tích quốc gia: 06

- Di tích Địa đạo An Thới.
- Di tích Căn cứ Thanh niên Cách mạng Trảng Bàng tại Rừng Rong.
- Di tích Căn cứ Trảng Bàng tại vùng Tam Giác Sắt.
- Di tích Đình Gia Lộc.
- Di tích Đình An Tịnh.
- Di tích Tháp Bình Thạnh

b) Di tích cấp tỉnh: 13

- Di tích Đình Gia Bình.
- Di tích Căn cứ Biệt động Trảng Bàng.
- Di tích Đình Trung Phước Hiệp.
- Di tích Ngôi mộ ông cả Đặng Văn Trước.
- Di tích Đền thờ ông cả Đặng Văn Trước.
- Di tích Chùa Phước Lưu.
- Di tích Đình Lộc Hưng.
- Di tích Chứng tích Cầu Xe.

- Di tích Đình An Hoà.
- Di tích Địa điểm lưu niệm B10-B22 Giao Bru vận Tây Ninh.
- Di tích Đình Đôn Thuận - Hưng Thuận.
- Di tích Địa điểm Căn cứ Cụm 3,4,5 Biệt động thành Sài Gòn - Gia Định.
- Di tích Rạch Tràm - Phước Chỉ - Địa điểm thành lập Chi bộ Đảng Cộng Sản đầu tiên của tỉnh Tây Ninh.

5. Ủy ban nhân dân huyện Bến Cầu trực tiếp quản lý 11 di tích

a) Di tích quốc gia: 01

Di tích Địa đạo Lợi Thuận.

b) Di tích cấp tỉnh: 10

- Di tích Thành Bảo Long Giang.
- Di tích Gò Dinh Ông.
- Di tích Bến Đình.
- Di tích Đình Long Giang.
- Di tích Đình Long Thuận.
- Di tích Căn cứ Rừng Nhum.
- Di tích Đình Trung Long Khánh.
- Di tích Đình Long Chử.
- Di tích Chùa Bửu Long.
- Di tích Căn cứ Chi bộ và xã đội Long Khánh thời chống Mỹ.

6. Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành trực tiếp quản lý 12 di tích

a) Di tích quốc gia: 03

- Di tích Địa điểm lưu niệm vành đai diệt Mỹ Trảng Lớn.
- Di tích Địa điểm thành lập cơ sở Đảng đầu tiên tại Giồng Nần.
- Di tích khảo cổ Gò Cỏ Lâm

b) Di tích cấp tỉnh: 09

- Di tích Căn cứ Bộ đội Hải ngoại số 1 Sivôtha.
- Di tích Căn cứ Huyện ủy Châu Thành.
- Di tích Đình Thanh Đông.

- Di tích Đình Trung Trí Bình.
- Di tích Chiến thắng Thanh Điền 3/1946.
- Di tích Ngôi mộ ông Trương Quyền.
- Di tích Khu lưu niệm đồng chí Hoàng Lê Kha.
- Di tích Khu lưu niệm Dương Minh Châu.
- Di tích Đình Hòa Hội.

7. Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu trực tiếp quản lý 04 di tích

a) Di tích quốc gia: 01

Di tích Căn cứ Dương Minh Châu.

b) Di tích cấp tỉnh: 03

- Di tích Đình Thần Phước Hội.
- Di tích Đình Trông Mít.
- Di tích Căn cứ Láng-Chà Là

8. Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên trực tiếp quản lý 04 di tích

a) Di tích quốc gia: 01

Di tích Tháp Chót Mạt

b) Di tích cấp tỉnh: 03

- Di tích Lăng mộ quan lớn Trà Vong.
- Di tích Khu chứng tích tội ác Khmer đỏ.
- Di tích Đền thờ ông lớn Trà Vong Huỳnh Công Giản.

9. Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu trực tiếp quản lý 03 di tích

a) Di tích quốc gia: 02

- Di tích Căn cứ Xứ ủy Nam bộ (X40 đồng Rùm).
- Di tích Địa điểm lưu niệm chiến thắng Junction City.

b) Di tích cấp tỉnh: 01

Di tích Địa điểm tưởng niệm Liệt sĩ Sư Đoàn 9 - Quân Đoàn 4./.